

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH HƯNG YÊN

Số: /HYE-QLDN3
V/v ưu đãi thuế TNDN đối với
dự án đầu tư

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH chế tạo ngũ kim Tectoedge Việt Nam.

Mã số thuế: 1001289594.

Địa chỉ nhận thông báo: Thửa số 873, tờ bản đồ số 5, Cụm công nghiệp Quỳnh Côi, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên.

Ngày 22/01/2026, Thuế tỉnh Hưng Yên nhận được Công văn số 060126/TECTO/CV về việc xác định ưu đãi thuế được hưởng đối với dự án mới của Công ty TNHH chế tạo ngũ kim Tectoedge Việt Nam, mã số thuế 1001289594 (gọi tắt là Công ty). Về nội dung này, Thuế tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp quy định:

“Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cụm công nghiệp là nơi sản xuất công nghiệp, thực hiện các dịch vụ cho sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, có ranh giới địa lý xác định, không có dân cư sinh sống, được đầu tư xây dựng chủ yếu nhằm thu hút, di dời các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác vào đầu tư sản xuất kinh doanh.

...

- Tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế quy định:

“Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khu công nghiệp là khu vực có ranh giới địa lý xác định, chuyên sản xuất hàng công nghiệp và cung ứng dịch vụ cho sản xuất công nghiệp.

...

- Tại Điều 12; Điều 20 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 quy định:

“Điều 12. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều này. Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14 của Luật này.

...

3. Địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do Chính phủ quy định, bao gồm:

...

b) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn;

...

Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế

...
3. Thuế suất 15% và 17% quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 10 của Luật này và quy định về ưu đãi thuế tại các điều 4, 13, 14 và 15 của Luật này không áp dụng đối với:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, trừ thu nhập từ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội quy định tại điểm s khoản 2 Điều 12 của Luật này; thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư (trừ chuyển nhượng dự án chế biến khoáng sản), chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam;

b) Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản;

c) Thu nhập từ sản xuất, kinh doanh trò chơi điện tử trên mạng; thu nhập từ sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ dự án sản xuất, lắp ráp ô tô, máy bay, trực thăng, tàu lượn, du thuyền, lọc hóa dầu;

d) Trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ.

Điều 20. Điều khoản chuyển tiếp

1. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trường hợp pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp có sửa đổi, bổ sung mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép, cấp Giấy chứng nhận đầu tư, được phép đầu tư hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại.

2. Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư mà không thuộc diện được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Luật này có hiệu lực thi hành nhưng thuộc diện hưởng ưu đãi theo quy định của Luật này thì được áp dụng ưu đãi theo quy định của Luật này cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2025.”

- Tại Điều 18; khoản 1 Điều 25 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 18. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều này. Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định này.

...

3. Địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

...

b) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại số thứ tự 55 Phụ lục III danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ);

Điều 25. Điều khoản chuyển tiếp

1. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mới chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.

...

- Tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (đã được sửa đổi bởi Điều 1 Nghị định số 91/2014/ NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ) quy định:

“Điều 16. Miễn thuế, giảm thuế

...

3. *Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).*

...

- Tại khoản 3 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (đã được sửa đổi bởi Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014) quy định:

“Điều 20. Ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế

...

3. *Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).*

... ”

- Tại Phụ lục III danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ) quy định:

<i>STT</i>	<i>Tỉnh</i>	<i>Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn</i>	<i>Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn</i>
...	...	...	...
55		<i>Khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung</i>	<i>Khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp được thành lập theo quy định của Chính phủ</i>

- Tại khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 16 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân quy định:

“Điều 7. Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

...

3. Doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu:

a) Được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 03 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Thời gian miễn thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cấp trước thời điểm Nghị quyết số 198/2025/QH15 có hiệu lực thi hành mà còn thời gian áp dụng ưu đãi thì doanh nghiệp được hưởng ưu đãi theo quy định tại khoản này cho thời gian còn lại;

b) Quy định ưu đãi tại khoản này không áp dụng đối với:

b1) Doanh nghiệp thành lập mới do sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi chủ sở hữu, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;

b2) Doanh nghiệp thành lập mới mà người đại diện theo pháp luật (trừ trường hợp người đại diện theo pháp luật không phải là thành viên góp vốn), thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất đã tham gia hoạt động kinh doanh với vai trò là người đại diện theo pháp luật, thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất trong các doanh nghiệp đang hoạt động hoặc đã giải thể nhưng chưa được 12 tháng tính từ thời điểm giải thể doanh nghiệp cũ đến thời điểm thành lập doanh nghiệp mới;

b3) Thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15.

...

Điều 16. Hiệu lực thi hành

...

2. Quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 7 và Điều 9 Nghị định này có hiệu lực từ ngày Nghị quyết số 198/2025/QH15 có hiệu lực thi hành và áp dụng kể từ kỳ tính thuế năm 2025.

...”

- Tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định:

“Điều 5. Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa

1. Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 3 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 3 tỷ đồng.

...

2. Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh thu của năm không quá 50 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 20 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

...

3. Doanh nghiệp vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; lĩnh vực công nghiệp và xây dựng sử dụng lao động có tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và tổng doanh thu của năm không quá 200 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn của năm không quá 100 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

...

Điều 6. Xác định lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa

Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định căn cứ vào ngành, nghề kinh doanh chính mà doanh nghiệp đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh.

...”

Căn cứ các quy định trên và nội dung hỏi, Thuế tỉnh Hưng Yên đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế để xác định ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trường hợp Công ty thực hiện Dự án đầu tư nhà máy chế tạo chi tiết các sản phẩm dân dụng từ kim loại, mã số dự án: 5468664618 cấp lần đầu ngày 16/01/2025 tại Cụm công nghiệp Quỳnh Côi, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên thì thu nhập từ dự án đầu tư mới của Công ty không được hưởng ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp về địa bàn ưu đãi theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025, Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025; Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013; Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014.

Trường hợp Công ty thuộc Doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu mà người đại diện theo pháp luật (trừ trường hợp người đại diện theo pháp luật không phải là thành viên góp vốn), thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất đã tham gia hoạt động kinh doanh với vai trò là người đại diện theo

pháp luật, thành viên hợp danh hoặc người có số vốn góp cao nhất trong các doanh nghiệp đang hoạt động thì Công ty không được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP.

Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời để Công ty TNHH chế tạo ngũ kim Tectoedge Việt Nam biết và thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Các phòng: KTr3, NVDTPC, VP;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, QLDN3.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Hà Nhật Quang